TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BÀ RỊA** **TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số:78/2017/QĐST-HNGĐ	*Bà Rịa, ngày 06 tháng 7 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 131/2017/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 4 năm 2017 giữa:

+ Nguyên đơn: Bà Huỳnh Thúy V – sinh năm 1982.

Địa chỉ: Tổ 10 ấp B, xã L.P, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

+ Bị đơn: Ông Thiềm Anh T – sinh năm 1976.

Địa chỉ: Tổ 10 ấp B, xã L.P, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 6 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 6 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Huỳnh Thúy V, sinh năm: 1982 và ông Thiềm Anh T, sinh năm: 1976.

II. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Thúy V và ông Thiềm Anh T đồng ý thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Có 02 con chung là Thiềm Anh T, sinh ngày 15/5/2001 và cháu Thiềm Anh P, sinh ngày 24/01/2007. Theo nguyện vọng của con ông T, bà V thỏa thuận giao 02 con cho bà V trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (18 tuổi) và ông T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, ông Thiềm Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người không trực tiếp nuôi con, nếu họ lạm dụng việc thăm nom để cản

trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

3. Về tài sản chung: Ông T bà V tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5. Đình chỉ giải quyết yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Huỳnh Thúy V đối với bị đơn ông Thiềm Anh T về việc yêu cầu chia tài sản chung.

6. Đình chỉ giải quyết yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Huỳnh Thúy V đối với bị đơn ông Thiềm Anh T về việc yêu cầu chia nợ chung.

7. Về án phí: Bà Huỳnh Thúy V và ông Thiềm Anh T mỗi người phải nộp 75.000 (bảy mươi lăm nghìn) đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng bà V tự nguyện nộp 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và được khấu trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tạm ứng đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số TU/2016/0004344 ngày 17/04/2017 của Chi cục thi hành án thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Bà V được hoàn trả số tiền 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số TU/2016/0004344 ngày 17/04/2017 và 12.000.000 (mười hai triệu) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số TU/2016/0004345 ngày 17/04/2017 của Chi cục thi hành án thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Thẩm phán

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND thành phố Bà Rịa;
- CCTHA dân sự thành phố Bà Rịa;
- UBND X. LP (Số ĐKKH 81; quyển số 12/2002, ngày 01/08/2002);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Trần Thị Mỹ Dung